

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Quyết định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lĩnh vực khoa học và công nghệ

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 4294/SKH-CN-VP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lĩnh vực khoa học và công nghệ. Qua nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Bãi bỏ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống thư điện tử tỉnh An Giang trong hoạt động của cơ quan nhà nước

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, ngày 13 tháng 9 năm 2016 Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống thư điện tử tỉnh An Giang trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Ngày 12 tháng 06 năm 2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó “23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang. Sau khi sắp xếp, tỉnh An Giang có diện tích tự nhiên là 9.888,91 km², quy mô dân số là 4.952.238 người.”.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 158/QĐ-UBND về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ. Theo đó, Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ.

Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”

Công văn số 1396/KTVB&QLXLVPHC ngày 24 tháng 11 năm 2025 Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp đã trả lời Sở Tư pháp tỉnh An Giang như sau:

“1. Tại khoản 1 Điều 3 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định: “Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân, trong phạm vi cả nước hoặc trong đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định tại Luật này ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện”. Do đó, việc xác định một văn bản có phải là văn bản quy phạm pháp luật hay không phụ thuộc vào nội dung cụ thể được điều chỉnh tại văn bản. Nếu văn bản đó có chứa quy phạm pháp luật (quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân, trong đơn vị hành chính nhất định) thì được ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật; trường hợp nội dung văn bản không chứa quy phạm pháp luật thì văn bản đó được ban hành dưới hình thức văn bản hành chính.

2. Với nguyên tắc nêu trên, việc xác định hình thức các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp của sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước tại địa phương và Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh là văn bản quy phạm pháp luật hay văn bản hành chính phụ thuộc vào nội dung cụ thể của từng văn bản. Trường hợp nội dung các văn bản này chỉ điều chỉnh các quan hệ trong phạm vi các cơ quan nhà nước (cụ thể như: việc phân công nhiệm vụ; nội dung, nguyên tắc phối hợp, phương thức phối hợp; quy định trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được tổng hợp, quy định lại hoặc được viện dẫn các nội dung đã được quy định trong các văn 2 bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên...) mà không có các quy phạm pháp luật mới thì ban hành dưới hình thức văn bản hành chính.”

Căn cứ các quy định và ý kiến nêu trên, việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Bãi bỏ Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định số 81/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 28

tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang; Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND; Quyết định số 81/2019/QĐ-UBND và Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ngày 12 tháng 06 năm 2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó *“23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang. Sau khi sắp xếp, tỉnh An Giang có diện tích tự nhiên là 9.888,91 km², quy mô dân số là 4.952.238 người.”*

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 01 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 158/QĐ-UBND về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ. Theo đó, Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND; Quyết định số 81/2019/QĐ-UBND tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ; Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND không thuộc các phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 158/QĐ-UBND do đó căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản được sửa đổi bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹ thì Quyết định số 47/2024/QĐ-UBND có hiệu lực trên địa bàn An

¹ “Điều 54. Hiệu lực về không gian

2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:

d) Văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính trước khi được thành lập, giải thể, chia, nhập đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thì tiếp tục có hiệu lực

Giang (cũ).

Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”

Căn cứ Công văn số 1396/KTVB&QLXLVPHC, Sở Tư pháp đã trình bày tại điểm a khoản 1 Công văn này.

Căn cứ các quy định và ý kiến nêu trên, việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 50/2018/QĐ-UBND; Quyết định số 81/2019/QĐ-UBND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

3. Bãi bỏ Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định hỗ trợ thúc đẩy hoạt động chuyển giao, ứng dụng và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định hỗ trợ thúc đẩy hoạt động chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND

Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 158/QĐ-UBND về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ. Theo đó, Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND và Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (cũ) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ.

Khoản 2 Mục III Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới nêu:

“2. Đến năm 2026, hoàn thành việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang trước sáp nhập đang được áp dụng sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 02 cấp đạt hiệu quả.”

Khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

trong phạm vi địa giới đó, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền.”

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.”

Ngoài ra, một số văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ ban hành Quyết định Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND và Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND Luật Công nghệ thông tin đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Quy hoạch; Luật Giao dịch điện tử; Luật Viễn thông; Luật Công nghiệp công nghệ số; Luật Thanh tra và Luật Công nghệ thông tin sẽ hết hiệu lực vào ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ đang tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026 – 2030. Nếu tiếp tục duy trì hiệu lực của Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND và Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND sẽ dẫn đến tình trạng tồn tại song song nhiều cơ chế hỗ trợ, có khả năng chồng chéo về đối tượng áp dụng, nội dung hỗ trợ và cơ chế thực hiện; đồng thời không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật địa phương, gây khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Căn cứ quy định trên, cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 71/2019/QĐ-UBND và Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền và cần thiết.

4. Căn cứ quy định trên, cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lĩnh vực khoa học và công nghệ **là cần thiết và đúng thẩm quyền.**

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước tham gia tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản điện tử và sử dụng hệ thống thư điện tử tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Tổ chức, cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia thực hiện dự án hỗ trợ, đặc biệt ưu tiên đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức khoa học công nghệ, doanh nghiệp khoa học công nghệ. Các

tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện dự án phải có liên kết với tổ chức khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh.

III. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo in đậm và điều chỉnh tên Điều 1 dự thảo Quyết định thành **“Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các văn bản”** theo Mẫu số 25 Mục II Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh tên Quyết định được bãi bỏ bảo đảm chính xác, thống nhất với tên gọi của văn bản đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

3. Đề xuất cơ quan soạn thảo không viết hoa từ “Sửa đổi” tại khoản 3, khoản 4, khoản 6 Điều 1 dự thảo Quyết định.

4. Đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất cách trình bày “ngày...tháng...năm...” hoặc “ngày/tháng/năm” toàn văn bản.

5. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung “Trung tâm Công báo - Tin học” tại phần nơi nhận của dự thảo Quyết định.

IV. DỰ THẢO TỜ TRÌNH

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung “sử dụng hệ thống thư điện tử tỉnh” vào phần đối tượng áp dụng tại Mục IV dự thảo Tờ trình nhằm bảo đảm xác định đầy đủ đối tượng áp dụng của văn bản khi thực hiện việc bãi bỏ, tránh bỏ sót đối tượng chịu sự tác động của văn bản.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung tại khoản 3 Mục IV dự thảo Tờ trình thống nhất với dự thảo Quyết định.

V. BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh “lĩnh vực tư pháp” tại tên tiêu đề cột thứ 2 dự thảo Bản so sánh, thuyết minh “lĩnh vực khoa học và công nghệ”.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh tại cột 2 nội dung dự thảo Bản so sánh, thuyết minh thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định.

VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Công văn số 10161/VP-KGVX về việc xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Sở Khoa học và Công nghệ lấy ý kiến góp ý của sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Sau khi lấy ý kiến, Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo văn bản gửi Sở Tư pháp để thẩm định đúng theo quy định, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VII. KẾT LUẬN

Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo Quyết định theo các ý kiến tại Mục III, IV, V của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, vkloan.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lư Thị Trang Đài